

Bản án số: 26/2023/DSST

Ngày: 18/8/2023.

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Tường Nga

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đức Minh**
Bà Bùi Thị Hảo

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Ngọc Huyền – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 10/4/2023 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2023/QĐST-DS ngày 02/8/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng liên doanh V– N

Địa chỉ: Tòa nhà số 75 THĐ, phường THĐ, quận HK, TP. Hà Nội

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Trương Thị Thanh P

Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư thương mại và xây dựng PL

Đại diện theo pháp luật: Bà Lương Thị Y

Địa chỉ: Số 12 ngõ 231 đường NVL, tổ 5 phường PĐ, quận LB, TP. Hà Nội

(Bà Lương Thị Y có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Đại diện Ngân hàng Liên doanh V-N (VRB), tôi xin được trình bày về khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư thương mại và xây dựng PL (công ty PL) như sau:

Để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, **Công ty TNHH Đầu tư thương mại và xây dựng PL**, đại diện theo pháp luật là Bà **Lương Thị Y** (sau đây được gọi tắt là Bên Vay) có nhu cầu vay vốn để phục vụ cho hoạt động kinh doanh nên đã đề nghị Ngân hàng Liên doanh VN – Chi nhánh Sở Giao dịch (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cho vay, trên cơ sở thỏa thuận của hai bên và phù hợp với các quy định của Pháp luật, hai bên đã tiến hành ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 18.HM.075583/HĐTD-SGD ngày 22/05/2018 và hợp đồng tín dụng hạn mức số 19.HM.075583/HĐTD-SGD ngày 22/07/2019, cụ thể như sau:

- Hạn mức cho vay: **5.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Năm tỷ đồng chẵn*).
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động
- Thời hạn cấp hạn mức: 12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng tín dụng
- Lãi suất vay: được xác định theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng theo từng thời kỳ.
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
- Lãi suất lãi chậm trả: Đối với tiền lãi không trả đúng hạn, khách hàng phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.
- Phương thức trả gốc, lãi: Bên vay cam kết trả nợ gốc, lãi như sau: Trả nợ gốc đúng theo hạn/ lịch trả nợ được xác định tại Hợp đồng tín dụng cụ thể. Khi có nguồn thu, Bên vay phải chủ động trả nợ gốc cho Ngân hàng. Trả nợ lãi: Kỳ hạn trả nợ lãi được xác định tại Hợp đồng tín dụng cụ thể.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Để bảo đảm cho nghĩa vụ vay vốn tại Ngân hàng, Ngân hàng và Bên vay đã ký kết các Hợp đồng thế chấp sau:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 15.04.075583/HĐTC-SGD ngày 30/03/2016. Tài sản thế chấp là: Xe ô tô Fortuner, biển kiểm soát **29A-880.81**, Số khung **RL4ZX69G9D9004296**, Số máy: **2TR7592725**. Đăng ký xe được cấp cho Bà Lương Thị Y.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 15.03.075583/HĐTC-SGD ngày 01/03/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp. Tài sản thế chấp có xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát **29C-644.78**, số khung **LZZ5CLSB1FN076075**. Đăng ký xe được cấp cho Công ty TNHH ĐT TM và XD PL.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.01.075583/HĐTC-SGD ngày 15/06/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp. Tài sản thế chấp có Sơ mi mooc, biển kiểm soát **29R-075.82**, số

khung **3381FK0W6158**. Đăng ký xe được cấp cho Công ty TNHH ĐT TM và XD PL.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.02.075583/HĐTC-SGD ngày 31/10/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp. Tài sản thế chấp có Sơ mi mooc, biển kiểm soát **29R-075.18**, số khung **3383FK0W6145**. Đăng ký xe được cấp cho Công ty TNHH ĐT TM và XD PL

Tình hình thực hiện hợp đồng:

Theo đề nghị của công ty PL, VRB đã giải ngân cho khách hàng với tổng số tiền là 4.949.000.000 đồng (*Bốn tỷ chín trăm bốn mươi chín triệu đồng*). Trong thời gian vay vốn, công ty PL đã thanh toán hết nợ gốc. Đối với dư nợ lãi còn lại, VRB đã nhiều lần yêu cầu khách hàng trả nợ, nhưng khách hàng không thực hiện. Tạm tính đến ngày 02/08/2023, dư nợ của Công ty PL tại VRB như sau:

Đơn vị tính: VND

ST T	Hợp đồng tín dụng cụ thể	Số tiền giải ngân	Dư nợ gốc	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Lãi chậm trả	Tổng
01	18.CT.12.07 583 ngày 03/04/2019	979.000.000	0	496.544	20.054.630	957.497	21.508.671
02	18.CT.13.07 5583 ngày 21/05/2019	2.670.000.000	0	36.136.159	324.228.367	12.989.287	373.353.813
03	19.CT.01.07 583 ngày 22/07/2019	1.300.000.000	0	38.572.025	239.556.164	13.864.945	291.993.134
	Tổng	4.949.000.000	0	75.204.728	583.839.161	27.811.729	686.855.618

Quá trình đơn đốc, thu hồi nợ và xử lý tài sản bảo đảm tiền vay

- Ngân hàng đã gửi thông báo, công văn đề nghị trả nợ, đồng thời làm việc trực tiếp với Bên vay nhiều lần đề nghị thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký.

- Ngân hàng cũng đã tạo điều kiện để Bên vay thu xếp tài chính trả nợ, tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại khách hàng vẫn chưa trả nợ dứt điểm cho VRB.

Tại buổi làm việc ngày hôm nay, trên cơ sở những nội dung đã trình bày trên, Ngân hàng kính đề nghị Toà án nhân dân Quận Long Biên, TP Hà Nội xem xét giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan như sau:

- Buộc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Xây dựng PL thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 02/08/2023, cụ thể:

- Gốc: 0 đồng

- Lãi trong hạn: 75.204.728 đồng

- Lãi quá hạn: 583.839.161 đồng
- Lãi chậm trả: 27.811.729 đồng

Tổng số nợ Bên vay phải trả cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 02/08/2023 là **686.855.618 đồng** (*Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười tám đồng*)

- Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi và lãi quá hạn theo thỏa thuận và theo quy định của pháp luật kể từ ngày 25/10/2022 cho đến khi công ty PL thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

- Trường hợp Công ty TNHH ĐT TM và XD PL không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ nợ gốc, lãi, lãi quá hạn, Ngân hàng đề nghị Quý Tòa cho phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để trả nợ cho Ngân hàng là:

+ Xe ô tô Fortuner, biển kiểm soát 29A-880.81, Số khung RL4ZX69G9D9004296, Số máy: 2TR7592725 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 15.04.075583/HĐTC-SGD ngày 30/03/2016.

+ Xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 29C-644.78, số khung LZZ5CLSB1FN076075 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 15.03.075583/HĐTC-SGD ngày 01/03/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

+ Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.82, số khung 3381FK0W6158 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.01.075583/HĐTC-SGD ngày 15/06/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

+ Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.18, số khung 3383FK0W6145 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.02.075583/HĐTC-SGD ngày 31/10/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

- Trường hợp phát mại tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH ĐT TM và XD PL vẫn có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả dứt điểm khoản vay.

Về án phí: Công ty TNHH ĐT TM và XD PL phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngoài ra, Ngân hàng không có yêu cầu nào khác.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn là bà Y trình bày:

Đại diện bị đơn – bà Y, ông H có lời khai trình bày:

Tôi xác nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về nợ gốc, nợ lãi và tài sản thế chấp là đúng, cụ thể:

Để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, **Công ty TNHH Đầu tư thương mại và xây dựng PL**, đại diện theo pháp luật là Bà **Lương Thị Y** (sau đây được gọi tắt là Bên Vay) có nhu cầu vay vốn để phục vụ

cho hoạt động kinh doanh nên đã đề nghị Ngân hàng Liên doanh VN – Chi nhánh Sở Giao dịch (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cho vay, trên cơ sở thỏa thuận của hai bên và phù hợp với các quy định của Pháp luật, hai bên đã tiến hành ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 18.HM.075583/HĐTD-SGD ngày 22/05/2018 và hợp đồng tín dụng hạn mức số 19.HM.075583/HĐTD-SGD ngày 22/07/2019, cụ thể như sau:

- Hạn mức cho vay: **5.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Năm tỷ đồng chẵn*).
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động
- Thời hạn cấp hạn mức: 12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng tín dụng
- Lãi suất vay: được xác định theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng theo từng thời kỳ.
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
- Lãi suất lãi chậm trả: Đối với tiền lãi không trả đúng hạn, khách hàng phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.
- Phương thức trả gốc, lãi: Bên vay cam kết trả nợ gốc, lãi như sau: Trả nợ gốc đúng theo hạn/ lịch trả nợ được xác định tại Hợp đồng tín dụng cụ thể. Khi có nguồn thu, Bên vay phải chủ động trả nợ gốc cho Ngân hàng. Trả nợ lãi: Kỳ hạn trả nợ lãi được xác định tại Hợp đồng tín dụng cụ thể.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Để bảo đảm cho nghĩa vụ vay vốn tại Ngân hàng, Ngân hàng và Bên vay đã ký kết các Hợp đồng thế chấp sau:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 15.04.075583/HĐTC-SGD ngày 30/03/2016. Tài sản thế chấp là: Xe ô tô Fortuner, biển kiểm soát **29A-880.81**, Số khung **RL4ZX69G9D9004296**, Số máy: **2TR7592725**. Đăng ký xe được cấp cho Bà Lương Thị Y.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 15.03.075583/HĐTC-SGD ngày 01/03/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp. Tài sản thế chấp có xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát **29C-644.78**, số khung **LZZ5CLSB1FN076075**. Đăng ký xe được cấp cho Công ty TNHH ĐT TM và XD PL.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.01.075583/HĐTC-SGD ngày 15/06/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp. Tài sản thế chấp có Sơ mi mooc, biển kiểm soát **29R-075.82**, số khung **3381FK0W6158**. Đăng ký xe được cấp cho Công ty TNHH ĐT TM và XD PL.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.02.075583/HĐTC-SGD ngày 31/10/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp

đồng thể chấp. Tài sản thể chấp có Sơ mi mooc, biển kiểm soát **29R-075.18**, số khung **3383FK0W6145**. Đăng ký xe được cấp cho Công ty TNHH ĐT TM và XD PL

Công ty xác nhận hiện nay Công ty vẫn quản lý 04 tài sản thể chấp, bao gồm: xe ô tô Fortuner biển kiểm soát: 29A-880.81; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C-644.78; Sơ mi mooc biển kiểm soát 29R-075.82; Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.18. Công ty đã nhận được Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ, nhưng hiện tại các xe đang ở nhiều nơi khác nhau, nên không đưa đến để Hội đồng xem xét thẩm định được. Công ty sẽ chịu trách nhiệm về việc không xem xét thẩm định được tài sản.

Công ty đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế khó khăn, không có khả năng trả nợ toàn bộ khoản vay, Công ty đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện cho Công ty trả theo từng tháng, mỗi tháng 50.000.000 đồng và ký giấy đi đường để công ty làm các thủ tục hành chính.

Công ty xác nhận Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Xây dựng PL còn nợ Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 02/08/2023, cụ thể:

- | | |
|------------------|------------------|
| - Gốc: | 0 đồng |
| - Lãi trong hạn: | 75.204.728 đồng |
| - Lãi quá hạn: | 583.839.161 đồng |
| - Lãi chậm trả: | 27.811.729 đồng |

Tổng số nợ Bên vay phải trả cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 02/08/2023 là **686.855.618 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười tám đồng)

Công ty không có yêu cầu phản tố hay yêu cầu gì khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:**

- Về thời hiệu và thẩm quyền: Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thời hiệu và thẩm quyền theo quy định;

- Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Liên doanh VN, buộc công ty TNHH Đầu tư và thương mại PL phải thanh toán cho Ngân hàng VRP tổng số tiền nợ gốc là **686.855.618 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười tám đồng) tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn theo quy định pháp luật.

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ; cụ thể là:

+ Xe ô tô Fortuner, biển kiểm soát 29A-880.81, Số khung RL4ZX69G9D9004296, Số máy: 2TR7592725 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 15.04.075583/HĐTC-SGD ngày 30/03/2016.

+ Xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 29C-644.78, số khung LZZ5CLSB1FN076075 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 15.03.075583/HĐTC-SGD ngày 01/03/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

+ Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.82, số khung 3381FK0W6158 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.01.075583/HĐTC-SGD ngày 15/06/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

+ Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.18, số khung 3383FK0W6145 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.02.075583/HĐTC-SGD ngày 31/10/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

- Trường hợp phát mại tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH ĐT TM và XD PL vẫn có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả dứt điểm khoản vay.

Công ty PL có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án và sự có mặt của các đương sự:

Ngân hàng liên doanh VN khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL có trụ sở tại: Tổ 5 phường PĐ, quận LB, TP. Hà Nội nên việc TAND quận Long Biên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS và hướng dẫn tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 5/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Bà Lương Thị Y vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2]. Xét hợp đồng tín dụng hạn mức số 18.HM.075583/HĐTD-SGD ngày 22/05/2018 và hợp đồng tín dụng hạn mức số 19.HM.075583/HĐTD-SGD ngày 22/07/2019

Hợp đồng được ký kết trên cơ sở các bên thống nhất tự nguyện thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền, năng lực hành vi dân sự phù hợp với

giao dịch được xác lập, mục đích và nội dung của các hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Về hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 124 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Về nội dung của hợp đồng: Các điều khoản của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên về quyền, nghĩa vụ và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

Về việc thực hiện hợp đồng của các bên: Hội đồng xét xử thấy: Sau khi các bên ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP liên doanh VN đã thực hiện việc giải ngân cho công ty. Hai bên không có thắc mắc gì về các nội dung và điều khoản của Hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay. Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL đã nhận đủ số tiền vay, cũng đã thanh toán cho Ngân hàng được toàn bộ số tiền nợ gốc và một phần tiền lãi nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng liên doanh VN khởi kiện yêu cầu buộc Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL phải trả nợ gốc và lãi phát sinh là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Tạm tính đến ngày 02/08/2023, công ty PL còn nợ ngân hàng VRB cụ thể: là **686.855.618 đồng** (*Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười tám đồng*) trong đó:

- Gốc:	0 đồng
- Lãi trong hạn:	75.204.728 đồng
- Lãi quá hạn:	583.839.161 đồng
- Lãi chậm trả:	27.811.729 đồng

Tổng số nợ Bên vay phải trả cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 02/08/2023 là **686.855.618 đồng** (*Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười tám đồng*)

[3]. Xét các Hợp đồng thế chấp tài sản số 15.04.075583/HĐTC-SGD ngày 30/03/2016. Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 15.03.075583/HĐTC-SGD ngày 01/03/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

Hợp đồng được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, do đó Hợp đồng thế chấp có hiệu lực.

Các bên không có tranh chấp về hợp đồng cho vay và hợp đồng thế chấp. Quan điểm và ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng với các quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

* **Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

* **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 302; Điều 305; Điều 318; Điều 319; Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228. Điều 266, Điều 271, Điều 273, khoản 1 Điều 238 BLTTDS;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Liên doanh VN (VRB) đối với Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL về yêu cầu thanh toán khoản tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 170/HĐCV-HBT/2015 ngày 7/10/2015.

2. Buộc Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Liên doanh VN (VRB) toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 02/08/2023 là **686.855.618 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười tám đồng) trong đó nợ gốc là 0 đồng và nợ lãi gồm: lãi trong hạn: **75.204.728 đồng** (Bằng chữ: Bảy mươi lăm triệu, hai trăm linh bốn nghìn, bảy trăm hai mươi tám đồng), lãi quá hạn: **583.839.161 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm tám mươi ba triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn, một trăm mười sáu đồng), lãi chậm trả: **27.811.729 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu, tám trăm mười một nghìn, bảy trăm hai mươi chín đồng)

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ; cụ thể là:

+ Xe ô tô Fortuner, biển kiểm soát 29A-880.81, Số khung RL4ZX69G9D9004296, Số máy: 2TR7592725 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 15.04.075583/HĐTC-SGD ngày 30/03/2016.

+ Xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 29C-644.78, số khung LZZ5CLSB1FN076075 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 15.03.075583/HĐTC-SGD ngày 01/03/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

+ Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.82, số khung 3381FK0W6158 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.01.075583/HĐTC-SGD ngày 15/06/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

+ Sơ mi mooc, biển kiểm soát 29R-075.18, số khung 3383FK0W6145 theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 16.02.075583/HĐTC-SGD ngày 31/10/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH ĐT TM và XD PL vẫn có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả dứt điểm khoản vay.

Kể từ ngày 03/8/2023, Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí :

- Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng PL phải chịu 31.474.224 (Ba mươi một triệu, bốn trăm bảy mươi bốn nghìn, hai trăm hai mươi bốn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho ngân hàng Ngân hàng Liên doanh VN (VRB) số tiền 15.621.000đ (Mười lăm triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0065773 ngày 07/04/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Tường Nga